TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:769/2020/HC-PT
Ngày23-12- 2020

V/v khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn.

Ông Phạm Công Mười.

- ***Thư ký phiên tòa***:Ông Nguyễn Quốc Bảo–Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:Ông Vũ Hồng Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số:193/2020/TLPT-HCngày 26 tháng 02 năm 2020 về *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư"*.

Do Bản án hành chính số:21/2019/HC- ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1224/2020/QĐPT-HC ngày 04 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1.Người khởi kiện: Ông Nguyễn Tuấn A (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn C, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

2. Người bị kiện:

1/ Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Chí H – Chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dânhuyện Phụng Hiệp: Ông Lê Như L – Chức vụ: Phó Chủ tịch (có mặt).

Địa chỉ: Ấp L, thị trấn D, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1/ Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hồng Phát

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Quang T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị Bích N, sinh năm 1982; Chức vụ: Nhân viên Công ty (có mặt).

Địa chỉ: Số A, khu vực C, phường K, quận N, thành phố Cần Thơ.

3.2/ Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tiến C – Chức vụ: Chủ tịch

Địa chỉ: Số A, đường B, phường C, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang (Theo Văn bản ủy quyền số 2887/UBND-TCD ngày 26/11/2019) (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang: Ông Nguyễn Hoàng A- Phó Giám đốc Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang (có mặt).

3.3/ Bà Nguyễn Thị Cẩm N (vợ của ông Nguyễn Tuấn A) (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn C, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

*4. Người kháng cáo:*Ông Nguyễn Tuấn A

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Nguyễn Hồng H trình bày*:

Ông Nguyễn Tuấn A bị thu hồi phần đất diện tích 132,7m^2, loại đất ở đô thị, tọa lạc tại ấp Hòa Phụng B, thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang để thực hiện dự án Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát. Phần đất này vào năm 2010 đã được quy hoạch thu hồi, chủ đầu tư là Công ty cổ phần đầu tư Thành Phát (gọi tắt là Công ty Thành Phát), tuy nhiên dự án kéo dài cho đến năm 2017 thì mới tiếp tục thực hiện dự án nhưng thay đổi chủ đầu tư từ

Công ty Thành Phát thành Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hồng Phát (gọi tắt là công ty Hồng Phát).

Đến năm 2017, ông Tuấn A nhận được Quyết định số 5472/QĐ-UBND (sau đây viết tắt là Quyết định số 5472) ngày 27/12/2017 của UBND huyện Phụng Hiệp về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Tuấn A, Quyết định 5475/QĐ-UBND (gọi tắt là Quyết định số 5475) ngày 27/12/2017 của UBND huyện Phụng Hiệp về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với ông Nguyễn Tuấn A. Do không đồng ý với việc bồi thường ông Tuấn A khiếu nại, ngày 04/3/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân (gọi tắt là UBND) huyện Phụng Hiệp ban hành Quyết định số 1269/QĐ-UBND (gọi tắt là Quyết định số 1269) về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Tuấn A, với nội dung không đồng ý với khiếu nại của ông Tuấn A.

Ông Tuấn A mua phần đất này trước khi công bố quy hoạch, sau đó dự án được thực hiện một thời gian thì treo dự án, chính quyền địa phương không cho gia đình của Tuấn A xây dựng nhà ở, khi kiểm kê thì chỉ có cây trồng chứ không có nhà ở. Tuy nhiên, ông Tuấn A vừa mới kết hôn năm 2016, có nhu cầu về đất ở, cần một chỗ ở ổn định nên khi bồi thường UBND huyện Phụng Hiệp cho rằng Tuấn A không di chuyển nhà ở nên không bồi thường bằng đất ở cho Tuấn A là không đúng. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 79 của Luật đất đai năm 2013, Điều 6 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, trường hợp không còn đất ở, nhà ở trên cùng xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở.

Do đó, ông Nguyễn Tuấn A khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 5472 ngày 27/12/2017 của UBND huyện Phụng Hiệp về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Tuấn A, hủy một phần Quyết định 5475 ngày 27/12/2017 của UBND huyện Phụng Hiệp về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với ông Nguyễn Tuấn A, hủy Quyết định số 1269 ngày 04/3/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phụng Hiệp về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Tuấn A. Yêu cầu được bồi thường bằng đất ở theo đủ diện tích đã thu hồi là 132,7m^2, loại đất ở đô thị và ông Tuấn A đồng ý trả chi phí cơ sở hạ tầng.

** Người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện Phụng Hiệp, Chủ tịch UBND huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang là ông Lê Như Lê trình bày:*

Dự án quy hoạch xây dựng Khu dân cư và thương mại thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp đã được quy hoạch trước thời điểm chia tách tỉnh Hậu Giang, thời gian quy hoạch kéo dài do chưa tìm được nhà đầu tư để đầu tư dự án. Dự án này thực hiện với mục đích chỉnh trang đô thị, phát triển kinh tế tại địa phương, xây dựng khu thương mại. UBND tỉnh có chủ trương về việc đầu tư xây dựng

Khu dân cư và Thương mại thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tại Công văn số 2516 ngày 16/12/2010. Ngày 25/7/2011 UBND ban hành Quyết định 6613 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Năm 2010 thì UBND huyện Phụng Hiệp đã thực hiện dự án, đã thu hồi đất và bồi thường một số hộ dân trước, đã thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với một số hộ dân. Dự án thực hiện trước khi Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực nên áp dụng Luật đất đai năm 2003 và Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ.

Do năm 2014 Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực nên UBND huyện Phụng Hiệp tạm dừng thực hiện dự án để xin ý kiến của UBND tỉnh Hậu Giang. Ngày 13/6/2014 UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 849/QĐ-UBND về điều chỉnh dự án về diện tích thu hồi trong dự án. Đến năm 2016 có chủ trương cho thực hiện dự án chuyển tiếp thì dự án mới được tiếp tục. Ngày 03/10/2016 UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 1604/UBND-KT về việc chủ trương tiếp tục thực hiện dự án này.

Căn cứ ban hành quyết định bị kiện: Về trình tự, thủ tục thực hiện dự án thì UBND huyện Phụng Hiệp căn cứ vào Luật đất đai 2013, Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, UBND huyện Phụng Hiệp thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Đối với dự án thì nếu dự án mới hoàn toàn thì phải áp dụng theo Điều 62 của Luật đất đai, nhưng các dự án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 99 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 thì các dự án đã triển khai thực hiện trước khi Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực thì phải thực hiện theo quy định tại điều này. UBND tỉnh Hậu Giang đã giao đất cho Công ty Thành Phát vào năm 2010 là 12 ha đất, đến năm 2014 thì UBND tỉnh Hậu Giang giao cho công ty Hồng Phát là 5,4 ha đất. Lý do việc thu hẹp diện tích thu hồi do phải tránh đường tránh Kinh Cùng, dự án chỉ bị thu hẹp chứ không thay đổi vị trí.

Năm 2014, UBND tỉnh Hậu Giang có chủ trương tiếp tục dự án, nên các quyết định được ban hành từ năm 2010 đến năm 2014 UBND huyện Phụng Hiệp đã ban hành quyết định thu hồi tất cả các quyết định đã ban hành. Các quy trình thực hiện dự án của nhà đầu tư trước đây đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Khi UBND tỉnh Hậu Giang cho chủ trương chuyển tiếp dự án thì UBND huyện Phụng Hiệp đã thực hiện lại dự án theo Luật đất đai năm 2013 như một dự án mới, hủy các quyết định sau khi có chuyển tiếp dự án. Căn cứ vào Điều 99 của Nghị định 43 thì việc chuyển tiếp đúng quy định của pháp luật. Khi thay đổi diện tích đất thu hồi thì UBND huyện Phụng Hiệp thu hồi các quyết định thu hồi

đất có triển khai cho dân đầy đủ. Giá đất cũng đã thực hiện theo đúng Luật đất đai năm 2013.

Ngày 01/10/2019UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 2302/UBND-TCD với nội dung "Thống nhất chủ trương thực hiện bồi thường bằng đất ở đối với các trường hợp bị thu hồi hết đất ở, hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định mà hộ gia đình, cá nhân không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn thị trấn Kinh Cùng nơi có đất ở bị thu hồi để thực hiện dự án ……". Căn cứ vào Công văn nêu trên của UBND tỉnh thì UBND huyện Phụng Hiệp ban hành Quyết định số 6659/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 về việc điều chỉnh một phầnQuyết định số 5475/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp.

Nay UBND huyện Phụng Hiệp và Chủ tịch UBND huyện Phụng Hiệp đồng ý một phần yêu cầu khởi kiện của ông Tuấn A về yêu cầu đối với phần đất ở bị thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở. Đồng thời, Chủ tịch UBND huyện Phụng Hiệp đã ban hành Quyết định số 6966/QĐ-UBND (gọi tắt là Quyết định số 6966) ngày 20/11/2019 về việc thu hồi và hủy bỏ Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hồng H (được ông Nguyễn Tuấn A ủy quyền).

** Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Hồng Phát là ông Bùi Minh Đức trình bày:*

Trong suốt quá trình triển khai xây dựng dự án, công ty Hồng Phát luôn thực hiện đúng các quyết định của pháp luật, quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Công ty thống nhất với các chính sách của UBND tỉnh Hậu Giang và UBND huyện Phụng Hiệp đã thực hiện. Công ty Hồng Phát không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Tuấn A.

** Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang là ông Nguyễn Văn Tuấn trình bày:*

Dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát" nhằm mục đích phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Theo như mục đích xây dựng thì một phần làm trung tâm thương mại, một phần làm khu dân cư.

Chủ trương ban đầu vào năm 2010 thì nhà đầu tư là Công ty Cổ phần đầu tư Thành Phát với tên dự án là: "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Thành Phát – CTC". Năm 2014 thì UBND tỉnh Hậu Giang điều chỉnh tên dự án thành "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát". Năm 2014 thì UBND tỉnh giao cho Hồng Phát là 5,4ha.

Theo Công văn số 2038/UBND-TCD ngày 30/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang: Về chuyển tiếp dự án thì căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 99 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ để xử lý các trường hợp đang thực hiện thủ tục thu hồi đất trước ngày 01/7/2014. Về kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Phụng Hiệp đã được UBND tỉnh Hậu Giang phê duyệt tại Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 30/8/2016. Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 1604 ngày 03/10/2016 thống nhất chủ trương cho tiếp tục thực hiện dự án Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát và áp dụng hình thức Nhà nước thu hồi đất, lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thương, hỗ trợ và tái định cư theo quy định.

Về giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường thì UBND đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại khoản 3 Điều 114 của Luật đất đai năm 2013, Mục 3 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP, Điều 33 Thông tư 36/2014/TT-BTNMT. Trên cơ sở thông báo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh Hậu Giang và được phê duyệt bổ sung hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Cẩm N:* thống nhất với trình bày và yêu cầu của ông Nguyễn Tuấn A, đồng thời yêu cầu được vắng mặt trong suốt thời gian giải quyết vụ án.

** Tại Bản án hành chính số 21/2019/HC- ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang đãquyết định:*

Căn cứ Luật đất đai năm 2003;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ khoản 1 Điều 18,Điều 27, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32 của Luật khiếu nại năm 2011

Căn cứ Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ khoản 8 Điều 29 của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện đối với Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với Nguyễn Tuấn A.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tuấn A.Hủy một phần Quyết định số 5475/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phần liên quan đến ông Nguyễn Tuấn A, phần bồi thường về đất ở.

Hủy Quyết định số 6659/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Uỷ ban nhân dân huyện Phụng Hiệp, phần liên quan đến ông Nguyễn Tuấn A.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tuấn A về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Tuấn A.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/12/2019, ông A có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu Hội đồng xét xử sửamột phần án sơ thẩm theo hướng hủy toàn bộ Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc thu hồi đất của ông.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Tuấn Acó đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, ông L trình bày: Dự án Hồng Phát hiện đã được bàn giao cho doanh nghiệp 97% diện tích, chỉ còn hộ ông Tuấn A không đồng ý nhận nền tái định cư, các chế độ bồi thường, hỗ trợ cho ông Tuấn A đúng quy định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND tỉnh trình bày: Dự án khu dân cư, trung tâm thương mại Hồng Phát là dự án chuyển tiếp theo Luật đất đai năm 2003, việc chuyển tiếp dự án bảo đảm đúng pháp luật, đúng mục đích của dự án và quyền lợi của người dân bị thu hồi đất. Đề nghị bác kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm cũng như người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định tố tụng, không vi phạm tố tụng.

- Về nội dung kháng cáo: Việc thu hồi đất, bồi thường của UBND huyện là đúng pháp luật, đây là dự án chuyển tiếp theo Luật đất đai năm 2013. Án sơ

thẩm xét xử là có căn cứ. Đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát" tại thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp trước kia là dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Thành Phát- CTC". Dự án này được thực hiện theo chủ trương đầu tư của UBND tỉnh Hậu Giang tại Quyết định 2516/QĐ-UBND ngày 16/12/2010, năm 2014 thì UBND tỉnh điều chỉnh tên dự án thành dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát". Ban đầu dự án có diện tích khoảng 12ha, đến năm 2016 được điều chỉnh còn 5,4ha (Quyết định 1292/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh- BL: 191). Đây là dự ánxây dựng khu thương mại, chỉnh trang đô thị, phát triển kinh tế tại địa phương, UBND tỉnh có chủ trương đầu tư xây dựng khu dân cư và thương mại thị trấn Kinh Cùng (BL: 155, 165). Quá trình thực hiện dự án từ năm 2010 đã thu hồi và bồi thường một số hộ dân. Dự án tạm dừng từ năm 2013.

[2]- Năm 2016, UBND tỉnh ban hành công văn số 1604/UBND-KT ngày 03/10/2016 về việc chủ trương tiếp tục thực hiện dự án Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát.

Ngày 27/12/2017, UBND huyện ban hành Quyết định số 5472/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Tuấn A. Nội dung quyết định này thu hồi 132,7m^2 đất ở đô thị, lý do thu hồi là để xây dựng công trình khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát.

Ông Tuấn A kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định số 5472/QĐ-UBND với lý do: Tòa sơ thẩm chưa xem xét hết các chứng cứ trong hồ sơ, chưa khách quan làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông.

Xét yêu cầu kháng cáo của ông TuấnAthì thấy:

[3]- Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành, hình thức của Quyết định số 5472/QĐ-UBNDlà đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại khoản 2 Điều 66, Điều 67, Điều 69Luật đất đai 2013. Cụ thể: Việc thu hồi đất đã có chủ trương, kế hoạch và thông báo thu hồi đất từ năm 2010 (Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 16/12/2010 và công văn số 1604/UBND-KT ngày 03/10/2016), dự án có trong danh mục dự án thực hiện năm 2016 (ban hành kèm theo Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh) và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2015 và đến năm 2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 28/9/2013 của UBND tỉnh). Tiếp đến UBND huyện đã ban hành thông báo thu hồi đất số 19/TB-UBND ngày

13/3/3017, đã trích đo thửa đất, kiểm kê tài sản trên đất, tổ chức lấy ý kiến về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

[4]- Về nội dung Quyết định số 5472/QĐ-UBND:Thực hiện dự án "Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát", trên cơ sở kế hoạch sử dụng đất hàng năm được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 và Quyết định số 1119/QĐ-UBND ngày 27/6/2017, chủ trương tiếp tục thực hiện dự án tại công văn số 1604/UBND-KT ngày 03/10/2016 của UBND tỉnh, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 5472/QĐ-UBND thu hồi của gia đình ông A diện tích 132,7m^2 đất ở đô thị, diện tích đất này nằm trong dự án. Dự án này đã triển khai từ năm 2010 bị kéo dài, đến năm 2013 có Luật đất đai mới thì dự án tạm ngưng.Sau khi có chủ trương của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện dự án và áp dụng hình thức Nhà nước thu hồi đất nên UBND huyện đã thu hồi các quyết định về thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường trước đây để ban hành Quyết định số 5472/QĐ-UBND thu hồi đất của ông Tuấn A là đúng pháp luật, đúng mục đích để thực hiện dự án đã có chủ trương, kế hoạch thu hồi, sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế -xã hội của tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật đất đai 2003, điểm d khoản 3 Điều 62 Luật đất đai 2013 và các Nghị định của Chính phủ về thi hành Luật đất đai 2013.

Gia đình ông Tuấn A đã được giao đất tái định cư nhưng chưa chịu nhận. Về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cuông A không khiếu nại.

Như vậy, Quyết định số 5472/QĐ-UBND được ban hành đúng pháp luật, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông A về yêu cầu hủy Quyết định số 5472/QĐ-UBND là có căn cứ.

Ông A kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên kháng cáo của ông không được chấp nhận.

Ông A phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính;

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Tuấn A; giữ nguyên phần quyết định của Bản án hành chính số 21/2019/HC- ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo như sau:

Căn cứ: khoản 2 Điều 66, Điều 67, Điều 69 Luật đất đai 2013, khoản 1 Điều 38 Luật đất đai 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn TuấnA về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Tuấn A.

2.Về án phí phúc thẩm:Ông Nguyễn Tuấn A phải chịu 300.000đ, được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003367 ngày 09/12/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- NKK;
- NBK;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu: HS, VP, 17bTNB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng